TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số**:** 14/2018/HSST
Ngày: 06-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Kiều Hương.
Các hội thẩm nhân dân: ông Trần Lộc và bà Nguyễn Thị Dung.
- ***Thư ký phiên toà***: Bà Hồ Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa***: Ông Đặng Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/ HSST, ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/HSST-QĐ ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Thu H, (tên gọi khác: không); Sinh ngày 23 tháng 8 năm 1998 tại xã HT, huyện YT, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: xóm 1, xã X, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thế H (đã chết) và con bà Lê Thị N, sinh năm 1979 ; chồng: Hoàng Trung T, sinh năm 1992 và có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/11/2017 cho đến nay; (có mặt).

- *Người làm chứng*:
1/ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960
Nơi cư trú: xã X, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. *(vắng mặt)*
2/ Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1996
Nơi cư trú: xã K, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 20/10/2017, Nguyễn Thị Thu H gọi điện thoại cho một người bạn của chồng nhưng H không rõ họ, tên và địa chỉ của người đàn ông này để mua 800.000 đồng ma túy đá về bán cho những người nghiện ma túy để kiếm tiền lời. Sau khi mua được ma túy, H đem về nhà chia đều số ma túy đó rồi bỏ vào các túi nilon nhỏ giống nhau. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi H đang ở nhà thuộc xóm 1, xã X thì có Nguyễn Văn G, sinh năm 1996, trú tại: Thôn A, xã K, Diễn Châu, Nghệ An đến và hỏi " Có ma túy không bán cho hai trăm ngàn?" H trả lời " có". G lấy 200.000 đồng đưa cho H, H cầm tiền rồi đến chổ đầu giường ngủ của mình lấy một gói nhỏ đưa cho G. G cầm gói ma túy đi đến góc nhà đồng thời mượn một bộ dụng cụ của H để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày khi Nguyễn Văn G vừa sử dụng xong thì bị lực lượng Công an huyện Diễn Châu kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang hành vi mua bán trái phép chất ma túy của H.

Thu giữ dưới đầu giường ngủ trong nhà H 01 gói nilon màu trắng chứa 07 gói nhỏ nilon màu trắng giống nhau, bên trong mỗi gói nhỏ đều chứa các hạt tinh thể màu trắng; thu giữ số tiền 200.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng đã qua sử dụng; thu giữ tại góc nhà một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng sau đó dẫn giải Nguyễn Thị Thu H về trụ sở để tiếp tục điều tra, làm rõ. Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thu H khai nhận, 07 gói nhỏ ma túy còn lại H cất giữ nhằm mục đích bán cho những người nghiệm kiếm lời.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã thành khẩn khai nhận: Toàn bộ số ma túy trên là bị cáo đã mua của người đàn ông không quen biết vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 20/10/2017 với giá 800.000 đồng. Vào khoảng 12 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Thu H đã bán cho G một gói ma túy với giá 200.000 đồng, khi G đang sử dụng tại nhà hoài để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Diễn Châu phát hiện, bắt quả tang thu giữ dưới đầu giường ngủ trong nhà H 1,75 gam ma túy tổng hợp (Methamphetmine).

Kết luận giám định số 1055/KL-PC54 (MT) ngày 27/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị Thu H gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetmine), có trọng lượng 1,75 gam.

Với hành vi nêu trên bị cáo H đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự 1999 tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKSDC, ngày 07/02/2018.

Luận tội tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã đánh giá tính chất, hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và áp dụng: khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự 1999; điểm s khoản 1 của Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 24 (hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo, tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động là phương tiện phạm tội và 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) là tiền do hành vi phạm tội mà có.

Không có ai tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động "Điều tra" "Truy tố", đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác thực hiện đúng và đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung:

2.1. Xét lời khai của bị cáo H hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang của cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; bị cáo H đã có hành vi mua trái phép chất ma túy có trọng lượng là 1,75 gam nhằm mục đích bán để kiếm lời. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự 1999 là hoàn toàn chính xác và phù hợp với quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số

100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của BLTTHS số 101/2015/QH13.

2.2. Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm gia tăng người nghiện hút ma túy trong xã hội, gây mất trật tự trị an. Bị cáo hoàn toàn có đủ nhận thức để hiểu rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã bất chấp để cố tình thực hiện hành vi phạm tội miễn sao có lợi cho cá nhân bị cáo.Trong tình hình hiện nay các tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng nhất là trên địa bàn huyện Diễn Châu, vì vậy cần phải lên một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Đại điện Viện kiểm sát là phù hợp

2.3. Về việc đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, hơn nữa trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải bởi vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xem xét giảm nhẹ một phần nào khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định, hiện tại đang nuôi con nhỏ, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Đối đối tượng Nguyễn Văn G là người mua ma túy của H sử dụng, hành vi của Giang chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H quá trình điều tra, xác minh không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu không đủ cơ sở để xử lý.

2.4. Về vật chứng: xét toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với khoản tiền 200.000 đồng là khoản tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội của bị cáo và chiếc điện thoại Iphone màu trắng đã cũ là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

2.5. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự 1999; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 30 (ba mươi) tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; tịch thu tiêu hủy một phong bì thư đã được niêm phong bên trong có chứa vật chứng vụ án. Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng và số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Vật chứng và tiền hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ an theo Phiếu nhập kho vật chứng số 242 ngày 08/02/2018 và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004429 ngày 08/02/2018.

Về án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu Hoài phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký) (đã ký)

Trần Lộc Nguyễn Thị Dung Đoàn Thị Kiều Hương